

CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM 2005 THỰC TRẠNG VÀ CÁC KHUYẾN NGHỊ

Đặng Quốc Bảo
Nguyễn Mạnh Cường**
Trương Thị Thuý Hằng****

1. Trong bảng xếp hạng HDI của Báo cáo phát triển con người 2005 của UNDP (số liệu năm 2003), so với năm 2004 với thứ hạng 112/177 quốc gia, nước ta đã vươn lên được 4 bậc, đứng thứ 108/177 nước.

Ngoài xếp hạng (từ số 1 là nước có HDI tốt nhất), điều cần quan tâm ngay là giá trị chỉ số, nếu HDI càng gần 1 thì phát triển con người càng tốt. So với năm 2004, giá trị HDI của Việt Nam tăng từ 0,691 lên 0,704.

Chúng ta có thể yên tâm phần nào về định hướng phát triển và có chút tự hào chẳng khi được nêu như một ví dụ về sự thành công tiêu biểu cho nhóm các nước đang phát triển về khả năng tương tác cân bằng giữa phát triển kinh tế và phát triển con người.

HDI là một chỉ số được tổng hợp từ nhiều tiêu chí phản ánh ba lĩnh vực cơ bản trong phát triển con người là mức sống, học vấn, sức khỏe. Bởi vậy, bên cạnh việc xem xét thứ hạng và giá trị của HDI, cần xem xét động thái của các thành phần đó trong HDI để nhận diện đầy đủ hơn thành tựu và khó khăn, bất cập của sự nghiệp phát triển con người. Đặc biệt, một cái nhìn tinh tế vào chiều sâu và các phương diện khác

trong hệ thống các tiêu chí của HDI thiết nghĩ là rất cần thiết, nhất là khi chúng ta đang xem xét thành tựu 5 năm 2001 - 2005 và chuẩn bị những hoạch định có tính chiến lược cho việc hoàn thành Chiến lược kinh tế - xã hội giai đoạn 2001 - 2010.

Nhìn tổng quát thì *giá trị HDI của nước ta giai đoạn 2001- 2005 đang trong xu hướng tăng dần*. Tuy nhiên, *các chỉ số thành phần vận động không đều, chỉ số tuổi thọ, chỉ số kinh tế tăng lên, song chỉ số giáo dục giảm đi bằng 3/5 mức tăng của chỉ số kinh tế*. Trong khi đó, về xếp hạng HDI, Việt Nam *chưa lọt được vào nhóm 100 nước ở top trên mà vẫn ở nhóm 77 nước đứng sau*.

Theo số liệu trong các Báo cáo phát triển con người từ 2001 đến 2005 của UNDP, động thái của giá trị các chỉ số như sau:

- Chỉ số tuổi thọ **tăng**: Năm 2001 đạt 0,71; 2002 lên 0,72; 2003 nhích lên 0,726; 2004 đạt 0,733; 2005 tăng đến 0,76. Cả giai đoạn 2001 - 2005 chỉ số tuổi thọ tăng 0,05; trung bình mỗi năm tăng 0,01 (tức 1%).

- Chỉ số kinh tế **tăng**: Năm 2001 đạt 0,49; 2002 lên 0,50; 2003 nhích lên 0,51; 2004 đạt 0,52; 2005 tăng nhanh đến 0,54. Như vậy, toàn giai đoạn 2001 - 2005, chỉ số kinh tế cũng tăng 0,05; trung bình mỗi năm tăng 0,01 (1%), giống như chỉ số tuổi thọ.

* PGS. TS., Trưởng cán bộ quản lý giáo dục và đào tạo.

** Viện Nghiên cứu Con người.

*** TS., Viện Nghiên cứu Con người.

- Chỉ số giáo dục *giảm*: Năm 2001 ở mức 0,844; 2002 nhích lên một chút 0,846; nhưng đến 2003 bắt đầu giảm, chỉ còn 0,831; đến hai năm 2004 và 2005 giảm tiếp xuống còn 0,815. Như vậy, toàn giai đoạn 2001 – 2005, chỉ số giáo dục đã đạt đỉnh điểm ở giá trị 0,846. Nếu so với điểm thấp nhất là 0,815 thì chỉ số giáo dục đã giảm 0,031 (tức 3,1%).

- Chỉ số phát triển con người (HDI) *tăng*: Năm 2001 đạt 0,682; 2002 và 2003 lên 0,688; 2004 đạt 0,691; 2005 tăng đến 0,704. Như vậy, toàn giai đoạn 2001 – 2005 giá trị HDI tăng 0,022; trung bình mỗi năm tăng 0,0044 (0,44%). Mức tăng này là rất khiêm tốn vì nếu chỉ tăng giá trị như xu thế đang có - mỗi năm tăng 0,0044 - thì dự báo HDI của nước ta sau 5 năm, đến Báo cáo phát triển con người 2010 của UNDP, chỉ tăng thêm 0,022, đạt giá trị 0,726. Nếu vậy, dự báo HDI của nước ta khi kết thúc "Chiến lược kinh tế - xã hội giai đoạn 2001 – 2010" chỉ ở mức 0,7348 (đến Báo cáo phát triển con người 2012 của UNDP). Mức này là bình thường và như vậy chưa thể nói ta nâng lên đáng kể giá trị HDI như Chiến lược kinh tế - xã hội giai đoạn 2001 - 2010 đã đề ra. Chưa kể trong khi chúng ta vươn lên thì các quốc gia khác cũng không đứng im.

Tuy nhiên, để nhận diện rõ hơn giá trị và vị thế của chỉ số phát triển con người của Việt Nam trong bối cảnh phát triển chung hiện nay, chúng ta sẽ so sánh HDI của Việt Nam với 11 nước khác trong khu vực và thế giới. Các nước được chọn để so sánh gồm có: 2 nước Đông Bắc Á (Hàn Quốc, Trung Quốc), 6 nước Đông Nam Á (Singapore,

Malaysia, Thái Lan, Philippin, Indonesia, Myanmar), 1 nước Nam Á (Ấn Độ), 1 nước châu Âu (Nga) và 1 nước châu Mỹ (Cuba).

- Về thứ hạng HDI: Theo Báo cáo phát triển con người của UNDP, năm 2005 trong số 10 nước thuộc khối ASEAN nước ta mới đứng thứ 6 về thứ hạng HDI, thứ 4 về chỉ số tuổi thọ, thứ 6 về chỉ số giáo dục, thứ 7 về chỉ số GDP.

Tuy nhiên, khi so sánh giữa các nước trong khu vực, sự tụt hạng của Malaysia, Philippin, Indônêxia chỉ nhích 1-2 bậc, trong khi xem xét các thành phần của HDI cho thấy tình hình của Việt Nam không mấy lạc quan khi khoảng cách giữa nước ta và các nước còn không nhỏ. Indônêxia đã tụt lại sau Việt Nam trong bảng xếp hạng năm 2005 là do không thành công trong việc khắc phục hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính, tiền tệ khu vực năm 1997, trong khi "Việt Nam đã tránh được cơn bão này để tiếp tục tiến lên"¹.

- Về giá trị các chỉ số và các chỉ tiêu để tính các chỉ số: Nhìn chung, nước ta chỉ cao hơn Myanmar, Campuchia, Lào. Ngoại trừ 3 nước này, so sánh giữa Việt Nam và các nước như sau:

- GDP bình quân đầu người: Nước ta mới bằng khoảng 2/3 Indônêxia, bằng 1/2 Trung Quốc, 1/3 Thái Lan, 1/4 Malaysia và bằng 1/10 Singapore. Giá trị chỉ số GDP của ta thấp nhất, thấp hơn cả Indônêxia là nước đang đứng dưới ta 2 bậc về thứ hạng HDI.

- Tỷ lệ người lớn từ 15 tuổi trở lên

¹ Nhận xét của chuyên gia kinh tế Jonathan Pincus của UNDP trong buổi công bố Báo cáo phát triển con người năm 2005 của UNDP tại Hà Nội, tháng 9/2005.

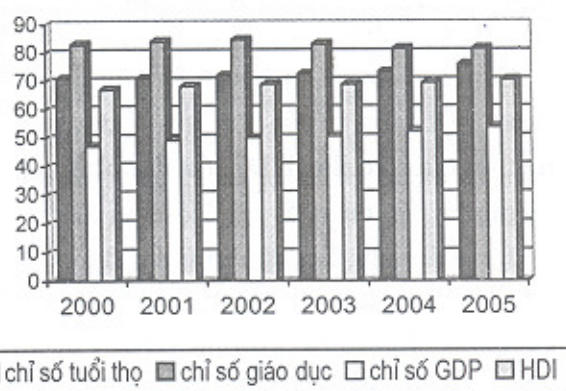
biết chữ: Việt Nam chỉ cao hơn Malaysia và Indônêxia.

- Tỷ lệ học sinh nhập học tổng hợp các cấp giáo dục: Việt Nam thấp nhất trong số 9 nước.

Giá trị chỉ số giáo dục của nước ta đứng thứ 6 trong khối ASESAN, thấp hơn Trung Quốc và kém khá xa Cuba.

- Tuổi thọ trung bình và giá trị chỉ số tuổi thọ: Nước ta cao hơn Indônêxia, Thái Lan, bằng với Philippin, thấp hơn Trung Quốc và kém hẳn Cuba.

Chỉ số phát triển con người Việt Nam giai đoạn 2001 - 2005



Chỉ số	2000	2001	2002	2003	2004	2005
Chỉ số tuổi thọ	0,71	0,71	0,72	0,726	0,733	0,758
Chỉ số giáo dục	0,83	0,84	0,846	0,831	0,815	0,815
Chỉ số GDP	0,47	0,49	0,50	0,5057	0,5233	0,5365
Chỉ số HDI	0,671	0,682	0,688	0,6873	0,6903	0,704

Nguồn: Xử lý theo UNDP. Human Development Report 2001 – 2005.

2. Dưới sự chỉ đạo của Ban Khoa giáo Trung ương và Ban chủ nhiệm Chương trình Khoa học công nghệ cấp Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005: "Phát triển Văn hoá, Con người và Nguồn nhân lực trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá", mã số KX.05, từ tháng 10 năm 2002 đề tài KX.05.05 "Nghiên cứu, phân tích các chỉ số phát con người (HDI) của người Việt Nam giai đoạn 2001 – 2005" đã có sự tác động vào thực tiễn bằng việc tổ chức Hội thảo – tập huấn cho 61 tỉnh, thành phố trong cả nước với chủ đề: "Đo đạc chỉ số phát triển con người Việt Nam: Phương pháp tiếp cận và ứng dụng thực tiễn". Từ tháng 11/2002 đến 9/2005, đề tài

KX:05.05 đã tư vấn, cộng tác cùng các địa phương thực hiện nghiên cứu khoa học, đo đạc HDI của địa phương. Tới tháng 9/2005 đã có 22 địa phương hoàn thành và 3 địa phương đang hoàn thành việc tính toán chỉ số phát triển con người của địa phương mình; gần 30 tỉnh thành khác đã thu thập, tính toán sơ bộ các chỉ tiêu, chỉ số trong hệ thống HDI.

Các địa phương đã hoàn thành việc tính toán HDI: An Giang, Bạc Liêu, Hà Giang, Hà Nội, Hà Nam, Tp. Hồ Chí Minh, Hà Tĩnh, Hải Dương, Lâm Đồng, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Tiền Giang, Thanh Hoá, Vĩnh Long, Gia Lai, Quảng Bình, Tây Ninh, Yên Bái, Cao Bằng, Thái Bình.

Các địa phương đang hoàn thành việc tính toán HDI: Kiên Giang, Hoà Bình, Kon Tum.

Căn cứ vào kết quả nghiên cứu, phân tích HDI của nước ta và thực tiễn nghiên cứu, do đặc HDI của địa phương, chúng tôi xin đề xuất một số kiến nghị:

1. Đề nghị Trung ương chỉ đạo Đại hội Đảng các cấp kiểm điểm đánh giá việc thực hiện chủ trương nâng chỉ số HDI của nước ta. Việc Đại hội Đảng các cấp nhận diện được HDI cả nước về giá trị và thứ hạng và liên hệ vào địa phương mình sẽ có tác dụng tốt để đánh giá khách quan sự cố gắng và những bất cập đối với việc thực hiện chủ trương mà Đại hội IX đã nêu ra.

2. Đề nghị Đại hội Đảng lần thứ X xác định các biện pháp tích cực và khẩn trương nâng giá trị HDI của nước ta thời kỳ 2006 - 2010 với mức cụ thể mỗi năm tối thiểu một phần trăm (1%).

Kiến nghị Đại hội Đảng X xem xét lấy mức HDI hiện nay của Trung Quốc là mức ta phấn đấu đạt được vào năm 2010.

Đó là mức giá trị HDI = 0,755. Muốn đạt mức này thì mỗi năm kể từ 2005 ta phải phấn đấu tăng HDI lên tối thiểu khoảng 1 phần trăm (1%). Đây là mức phải có nhiều nỗ lực vì hiện nay mỗi năm ta mới chỉ tăng được 0,44 %. Ta phải phấn đấu hơn gấp 2 lần hiện nay. Đề

ngợi Đại hội Đảng X không chỉ đề ra "Nâng lên đáng kể" mà nhấn mạnh "Nâng HDI từ 2006 - 2010 với mức tối thiểu mỗi năm 1%".

Trong đó:

1. Chỉ số kinh tế có khả năng tăng nhanh nhất song phải lưu ý đến chất lượng tăng trưởng kinh tế và mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và phát triển con người.

2. Chỉ số giáo dục có thể tăng được với những nỗ lực lớn, song cần lưu ý đến chất lượng giáo dục đang có chiều hướng suy giảm.

3. Chỉ số tuổi thọ cần duy trì như giai đoạn 2001 - 2005, lưu ý một số tác động tiêu cực tới chỉ số này là tình trạng tử vong do tai nạn giao thông, sự lây lan của HIV/AIDS tăng cùng với tệ nạn nghiện hút ma tuý, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng còn cao...

HDI ngày nay là công cụ nhân văn có ý nghĩa thời đại để quản lý phát triển kinh tế xã hội cộng đồng. Chỉ số này dù chỉ biểu diễn bởi một con số nhưng nó phản ánh tổng hợp các thành tựu kinh tế và thành tựu xã hội về cả số lượng và chất lượng. Xác định được các biện pháp tích cực và khẩn trương nâng giá trị HDI của nước ta thời kỳ 2006 - 2010 chính là nền tảng để đạt được những Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ vào năm 2015 của nước ta một cách bền vững./.